

NỘI DUNG BÀI HỌC TUẦN 3,4 LỚP 8 HK2

Tuần 20

TỨC CẢNH PẮC BÓ

Hồ Chí Minh

I. Đọc tìm hiểu chú thích:

1. Tác giả: SGK

2. Tác phẩm:

- Hoàn cảnh sáng tác: SGK

- Thể thơ: thất ngôn tứ tuyệt

II. Tìm hiểu văn bản:

1. Cuộc sống sinh hoạt của Bác ở hang Pác Bó:

Câu khai: Sáng ra bờ suối, tối vào hang.

→ Nhịp thơ đều đặn, phép tiểu đối

⇒ Phong thái ung dung, hòa nhịp với thiên nhiên.

Câu thừa: Cháo be, rau măng vẫn sẵn sàng.

⇒ Tâm hồn lạc quan trước gian khổ.

Cu chuyện: Bàn đá chông chênh dịch sử Đảng.

→ Từ láy. → những khó khăn, thiếu thốn trong cuộc sống

→ Tâm vóc lớn lao uy nghi.

2. Cảm nghĩ của Bác:

Câu hợp: Cuộc đời cách mạng thật là sang!

⇒ Niềm vui hoạt động cách mạng.

III. Ghi nhớ:

Sgk/30

IV. Luyện tập:

- Học thuộc lòng, đọc diễn cảm bài thơ.

Tiếng Việt

CÂU CẦU KHIẾN

I/ Tìm hiểu bài:

Đặc điểm hình thức và chức năng của câu cầu khiến:

* VD1 – SGK/30

a. **Thôi đừng** lo lắng.

→ **khuyên bảo**

- Cứ về **đi**.

→ **yêu cầu.**

b. Đi **thôi** con.

→ **yêu cầu.**

* VD2 – SGK/30, 31

Đang ngồi viết thư, tôi bỗng nghe tiếng ai đó vọng vào;

- **Mở cửa!**

→ **ngữ điệu cầu khiến**

□ **Câu cầu khiến là những câu có những từ cầu khiến hay ngữ điệu cầu khiến**

- Câu cầu khiến dùng để ra lệnh, yêu cầu, đề nghị, khuyên bảo...

II/ Ghi nhớ: SGK/31

III/ Luyện tập: SGK/ 31,32

Tuần 21:

THUYẾT MINH VỀ MỘT DANH LAM THẮNG CẢNH

I. Tìm hiểu bài:

VD: Văn bản “Thuyết minh về nhà thờ Đức Bà”

- Giới thiệu chung
- Nêu các đặc điểm
- Ý nghĩa của DLTC trong đời sống
- Giá trị của DLTC

=>**Bố cục:**

1/ Mở bài: Giới thiệu chung về danh lam thắng cảnh

2/ Thân bài:

- Vị trí địa lý
- Đặc điểm
- Ý nghĩa của DLTC

Trong đời sống

3/ Kết bài: Đánh giá giá trị của DLTC

II. Ghi nhớ: (SGK/34)

III. Luyện tập:

- Thuyết minh về Hồ Gươm (thuyết trình theo nhóm được chuẩn bị trước ở nhà)

ÔN TẬP VỀ VĂN BẢN THUYẾT MINH

I. Kiến thức bài học

1/ Thuyết minh về 1 đồ dùng vật dụng:

a/ Mở bài: Giới thiệu chung về đối tượng cần thuyết minh

b/ Thân bài:

- Nguồn gốc
- Cấu tạo
- Phân loại
- Công dụng
- Cách sử dụng và bảo quản

c/ Kết bài: Ý nghĩa, giá trị của đồ dùng vật dụng trong đời sống con người

2/ Thuyết minh về 1 thể loại văn học

a/ Mở bài: Giới thiệu chung về thể loại văn học

b/ Thân bài:

- Giới thiệu tác giả
- Tóm tắt tác phẩm
- Giá trị nghệ thuật
- Giá trị nội dung

c/ Kết bài: Ý nghĩa, giá trị của tác phẩm trong đời sống của con người

3/ Thuyết minh về phương pháp, cách làm

a/ Mở bài: Giới thiệu chung về đối tượng cần thuyết minh

b/ Thân bài:

- Nguyên vật liệu
- Cách làm (sơ chế, chế biến...)
- Thành phẩm

c/ Kết bài: Ý nghĩa, giá trị (dinh dưỡng, tinh thần...) trong đời sống của con người

4/ Thuyết minh về danh lam thắng cảnh

a/ Mở bài: Giới thiệu chung về danh lam thắng cảnh

b/ Thân bài:

- Vị trí
- Đặc điểm
- Ý nghĩa của DLTC trong đời sống

c/ Kết bài: Đánh giá giá trị của DLTC

II. Luyện tập:

- Thuyết minh về 1 trò chơi dân gian mà em biết(thuyết trình theo nhóm- chuẩn bị trước ở nhà)

Dặn dò:

- Xem lại kiến thức bài học
- Chuẩn bị làm BVS 5: Thuyết minh về 1 món ăn ngày Tết
- Chuẩn bị bài tập phần luyện tập theo nhóm(2bài: TM về Hồ Gươm và TM về 1 trò chơi dân gian)

Văn bản

NGÂM TRĂNG (VỌNG NGUYỆT)

Hồ Chí Minh

I/ Đọc, tìm hiểu ch thích:

1) Tác giả

- Hồ Chí Minh

2) Tác phẩm:

a Xuất xứ: Trích trong tập thơ Nhật kí trong tù.

b. Thể loại: Thơ thất ngôn tứ tuyệt

II/ Tìm hiểu văn bản:

1, Hai câu đầu:

Ngục trung vô tửu diệc vô hoa,

Đôi thử lương tiêu nại nhược hà?

(Trong tù không rượu cũng không hoa

Cảnh đẹp đêm nay khó hững hờ)

-> Từ ngữ phủ định

=> Tâm hồn rung động mãnh liệt trước đêm trăng đẹp của người chiến sĩ cách mạng trong cảnh ngục tù gian khổ, thiếu thốn .

2, Hai câu sau:

Nhân hướng song tiền khán minh nguyệt,

Nguyệt tòng song khích khán thi gia.

(Người ngắm trăng soi ngoài cửa sổ

Trăng nhòm khe cửa ngắm nhà thơ)

-> Nhân hóa, đối ý .

=> Sự giao hòa, gắn bó giữa con người và thiên nhiên.

III/ Ghi nhớ :SGK/38

IV/ Luyện tập:

Tuần 22: Văn bản

ĐI ĐƯỜNG (TẦU LỘ)

Hồ Chí Minh

I/ Đọc, tìm hiểu chú thích:

1) Tác giả

- Hồ Chí Minh

2) Tác phẩm:

a Xuất xứ: Trích trong tập thơ Nhật kí trong tù.

b. Thể loại: Thơ thất ngôn tứ tuyệt (phần dịch thơ: Nam Trân dịch sang thể thơ Lục bát)

II/ Tìm hiểu văn bản

1, Hai câu đầu:

Tầu lộ tài tri tầu lộ nan,

Trùng san chi ngoại hựu trùng san

(Đi đường mới biết gian lao,

núi cao rồi lại núi cao trập trùng)

-> **Điệp ngữ**

=> **Khó khăn chồng chất của người đi đường.**

2, Hai câu sau:

Trùng san đặng đèo cao phong hậu,

Vạn lí dự đồ cổ miện gian.

(Núi cao lên đến tận cùng,

Thu vào tầm mắt muôn trùng nước non.)

-> **Sự chuyển ý đột ngột, bất ngờ**

=> **Tinh thần lạc quan, vượt qua gian khổ sẽ gặt hái được thành công.**

III/ Ghi nhớ :SGK/40

IV/ Luyện tập:

Dặn dò:

-HS học thuộc các bài thơ.

-BTVN: Viết đoạn văn 10-12 câu trình bày suy nghĩ của em về một trong các bài thơ em đã học. (Học kì 2)